**Trường THPT Trần Nhân Tông**

 **Tổ: Hóa học**

**CƯƠNG ÔN THI LẠI MÔN HÓA HỌC KHỐI 11**

**NĂM HỌC 2020-2021**

***Cấu trúc đề thi:***

***Phần trắc nghiệm: 20 câu (7 điểm)***

***Phần tự luận: 2 câu (3 điểm)***

[**https://www.facebook.com/dong.thihuyen2111/**](https://www.facebook.com/dong.thihuyen2111/)

**Ctrl+ click vào đường dẫn trên, kết bạn facebook với cô Huyền (nhắn tin cho cô trước để thông báo tên học sinh, lớp để cô chấp nhận lời mời kết bạn ) để được hướng dẫn ôn tập. Chúc các em ôn thi tốt để được lên lớp 12 nhé;**

 **NỘI DUNG ÔN TẬP**

1. **PHẦN TRẮC NGHIỆM**

**Câu 1:** Các ankan không tham gia loại phản ứng nào

**A**. Phản ứng thế **B**. Phản ứng cộng **C**. Phản ứng tách **D**. Phản ứng cháy

**Câu 2:**Thành phần chính của khí thiên nhiên là metan có công thức

**A**.CH4 **B**.C2H4 **C**.C2H2 **D**.C6H6

**Câu 3:** Không nên dùng nước để dập tắt đám cháy xăng, dầu vì :

**A.** Xăng, dầu không tan trong nước và nhẹ hơn nước nên nổi lên trên lan rộng và tiếp tục cháy.

**B**. Xăng, dầu tan trong nước và nhẹ hơn nước nên vẫn tiếp tục cháy.

**C**. Xăng, dầu không tan trong nước và nặng hơn nước nên vẫn tiếp tục cháy.

**D**. Xăng, dầu tan trong nước và nặng hơn nước nên vẫn tiếp tục cháy.

**Câu 4:** Các hidrocacbon no được dùng làm nhiên liệu do nguyên nhân nào sau đây?

**A**. Hiđrocacbon no có phản ứng thế . **B**. Hiđrocacbon no có nhiều trong tự nhiên.

**C**. Hiđrocacbon no là chất nhẹ hơn nước.

**D**. Hiđrocacbon no cháy tỏa nhiều nhiệt và có nhiều trong tự nhiên

**Câu 5:** Có bao nhiêu đồng phân cấu tạo có công thức phân tử C5H12 ?

**A.** 3 đồng phân. **B.** 4 đồng phân. **C.** 5 đồng phân. **D.** 6 đồng phân

**Câu 6:** Anken C4H8 có bao nhiêu đồng phân cấu tạo?

**A**. 2 **B.** 3 **C**. 4 **D**. 5

**Câu 7 :** Chất nào sau đây làm mất màu dung dịch brom?

**A**.butan. **B.**metan. **C**.but-1-en. **D**.benzen.

**Câu 8:** Công thức chung: CnH2n ( n ≥ 2) là công thức của dãy đồng đẳng:

**A.** Ankin **B.** Ankadien **C.** Anken. **D.**. Cả ankin và ankadien

**Câu 9:** Chất nào sau đây tham gia phản ứng trùng hợp

**A.** CH3CH2OCH3 **B.** CH3CH2Cl **C.** CH3CH2OH **D.** CH2=CH-CH3

**Câu 10:** Công thức chung: CnH2n-2 ( n ≥ 2) là công thức của dãy đồng đẳng:

**A.** Ankin **B.** Ankadien **C.** Cả ankin và ankadien. **D.** Anken

**Câu 11:** Để làm sạch etilen có lẫn axetilen ta cho hỗn hợp đi qua dd nào sau đây ?

**A.** dd brom dư. **B.** dd KMnO4 dư.

**C.** dd AgNO3 /NH3 dư. **D.** các cách trên đều đúng

**Câu 12:** Etilen không phản ứng với tất cả chất nào trong dãy sau ?

**A.** H2/Ni, t0; ddBr2 ; HCl. **B.** dd KMnO4 ; dd Cl2 ; HCl

**C**. NaOH ; AgNO3/NH3; Na. **D**. O2/t0 ; H2O/ H+ ; HBr

**Câu 12:**Chất làm mất màu dung dịch KMnO4 ở nhiệt độ thường

**A.** C6H5CH3 **B.** CH3CH2CH3 **C.** CH3CH2OH **D.** C6H5CH=CH2

**Câu 13:** Để phân biệt benzen, toluen, stiren ta chỉ dùng 1 thuốc thử duy nhất là:

**A.** Brom (dd). **B.** Br2 (Fe). **C.** KMnO4(dd). **D.** Br2 (dd) hoặc KMnO4(dd).

**Câu 14 :** Khi cho buta-1,3-đien tác dụng với H2 ở nhiệt độ cao, có Ni làm xúc tác, có thể thu được

 **A**.butan **B**.isobutan **C**.isobutilen  **D**.pentan

**Câu 15:** Trong số các ankin có công thức phân tử C5H8 có mấy chất tác dụng với dung dịch AgNO3 trong NH3

**A.** 1 chất **B.** 2 chất **C**. 3 chất **D**. 4 chất

**Câu 16 :** Ứng với công thức phân tử C5H8 có bao nhiêu ankin đồng phân của nhau

**A**. 2 **B**. 3 **C**. 4 **D.** 5

**Câu 17:** Chất nào sau đây tác dụng với dung dịch AgNO3 trong NH3 tạo kết tủa?

**A**. CH3 – CH = CH2       **B**. CH2 – CH – CH = CH2.

**C**. CH3 – C ≡ C – CH3    **D**. CH3 – CH2 – C ≡ CH

**Câu 18:** Chất nào sau đây làm mất màu dung dịch KMnO4 ở điều kiện thường ?

**A**.benzen   **B**. metan    **C**. toluen    **D**. axetilen

**Câu 19:** Ứng với công thức phân tử C8H10 có bao nhiêu đồng phân hiđrocacbon thơm

**A**. 2 **B**. 3 **C**. 4 **D.** 5

**Câu 20:**Cho các chất sau : metan, etilen, but-2-in và axetilen. Kết luận đúng là

**A**. cả 4 chất đều có khả năng làm mất màu dung dịch brom.

**B**. có hai chất tạo kết tủa với dung dịch bạc nitrat trong dung dịch amoniac

**C**. có 3 chất có khả năng làm mất màu dung dịch brom.

**D**. không có chất nào làm nhạt màu dung dịch kali pemanganat.

**Câu 21:** Công thức phân tử chung ancol no, đơn chức,mạch hở ( ankanol) là

**A.** CnH2n + 1OH. (n ≥1) .**B.** ROH. **C.** CnH2n + 1OH. (n ≥0) **D.** CnH2n - 1OH. (n ≥1)

**Câu 22 :** Có bao nhiêu ancol ứng với công thức phân tử C4H10O

**A**. 2 **B**. 3 **C**. 4 **D.** 5

**Câu 23:** Chất nào sau đây tan được trong nước:

**A.** C2H5OH **B.** C6H5Cl **C.** C3H8 **D.** C2H2

**Câu 24:** Sắp xếp theo chiều giảm dần nhiệt độ sôi của các chất CH3OH, H2O, C2H5OH

**A.** CH3OH, C2H5OH, H2O **B.** H2O,CH3OH, C2H5OH

**C.** CH3OH, H2O,C2H5OH **D.** H2O, C2H5OH,CH3OH

**Câu 25 :** Trong dung dịch nước rửa tay khô thường chứa một lượng ancol etylic.Công thức của ancol etylic là

**A.** C2H5OH **B.** HCHO **C**. CH3CHO **D.** C2H2

**Câu 26:** Tên thay thế của C2H5OH là

**A**. ancol etylic    **B**. ancol metylic    **C**. etanol     **D**. metanol.

**Câu 27:** Oxi hóa ancol nào sau đây không tạo anđehit ?

**A**. CH3OH.          **B**. (CH3)2CHCH2OH. **C**. C2H5CH2OH       **D**. CH3CH(OH)CH3.

**Câu 28:** Trong các chất sau chất nào có nhiệt độ sôi cao nhất

**A**.phenol  **B**.etanol **C**.đimetyl ete  **D**.metanol

**Câu 29:** Phenol không phản ứng với chất nào sau đây ?

**A**. Na.     **B**. NaOH. **C**. NaHCO3.     **D**. Br2.

**Câu 30:** Cả phenol và ancol etylic đều phản ứng được với

**A**. Na     **B**. NaOH    **C**. Br2    **D**. NaHCO3.

**Câu 31:** Để nhận biết ancol và phenol ta dùng thuốc thử

**A.** Brom (dd). **B.** Br2 (xt:Fe). **C.** KMnO4 (dd). **D.**kim loại Na

**Câu 32:** Nhỏ từ từ từng giọt brom vào ống nghiệm chứa dung dịch phenol hiện tượng quan sát được là

**A**. nước brom bị mất màu. **B**. xuất hiện kết tủa trắng.

**C**. xuất hiện kết tủa trắng sau tan dần.

**D**. xuất hiện kết tủa trắng và nước brom bị mất màu.

**Câu 33:** Dung dịch axit axetic phản ứng được với tất cả các chất trong dãy nào sau đây?

**A**. NaOH, Cu, NaCl.       **B**. Na, NaCl, CuO.

**C**. Na, CuO, HCl.          **D**. NaOH, Na, CaCO3.

**Câu 34:** Phản ứng tạo kết tủa trắng của phenol với dung dịch Br2 chứng tỏ rằng

**A**. Phenol có nguyên tử hiđro linh động. **B**. Phenol có tính axit.

**C**. ảnh hưởng của nhóm –OH đến gốc –C6H5 trong phân tử phenol

**D**. ảnh hưởng của gốc –C6H5 đến nhóm –OH trong phân tử phenol

**Câu 35:** Ứng dụng nào **không** phải của Fomalin ( dd nước của andehit fomic có nồng độ 37 -40% ) ?

**A**. Làm chất tẩy uế **B**. Ngâm mẫu động vật làm tiêu bản

**C**. Dùng trong kỹ nghệ da giày  **D**. Bảo quản thực phẩm (thịt, cá…)

**Câu 36:** Anđehit fomic có :

**A**. tính oxi hoá.  **B**. tính khử.

**C**. tính oxi hóa và tính khử.  **D**. không có tính oxi hoá và tính khử.

**Câu 37:** Anđehit axetic không tác dụng được với

**A**. Na.        **B**. H2. **C**. dung dịch AgNO3/NH3 . **C**.O2.

**Câu 38:** Giấm là một loại chất lỏng, được lên men từ nhiều loại thực phẩm và thành phần chính của giấm được tìm thấy là dung dịch [axit axetic](https://vi.wikipedia.org/wiki/Axit_axetic)  có nồng độ dao động từ 2% - 5%. Công thức cấu tạo của axit axetic là

**A.** C2H5OH **B.** HCHO **C**. CH3CHO **D.** C2H2

**Câu 39:** Dung dịch axit axetic không phản ứng được với

**A**. Mg.    **B**. NaOH. **C**. NaHCO3.    **D**. NaNO3.

**Câu 40 :** Khi ngâm quả trứng gà trong giấm ăn chúng ta sẽ thấy bề mặt vỏ trứng có sủi bọt, sau một thời gian vỏ trứng sẽ tan hết và thu được quả trứng không còn vỏ. Phản ứng nào sau đây giải thích hiện tượng trên

**A**.Ca + 2CH3COOH $\rightarrow $ (CH3COO)2Ca + H2

**B**. CaCO3 + 2CH3COOH $\rightarrow $ (CH3COO)2Ca + H2O+CO2

**C**. Ca(HCO3) 2 + 2CH3COOH $\rightarrow $ (CH3COO)2Ca + 2H2O+2CO2

**D**. Na2CO3 + 2CH3COOH $\rightarrow $ 2CH3COONa + H2O+CO2

**II. PHẦN TỰ LUẬN**

**Câu 1:** Hoàn thành các sơ đồ phản ứng sau

1. CaC2 $→$C2H2$→$C4H4 $→$ C4H6 $→$ cao su bu Na
2. CaC2 $→$C2H2$→$ C2H4 $→$ C2H5OH$→$ CH3COOH
3. CH4 $→$C2H2$→$ CH3CHO $→$ C2H5OH$→$ CH3COOH

**Câu 2:** Hoàn thành các PTHH của các phản ứng sau:

 a. CH3OH + Na

 b. C6H5OH + Na

 c. C6H5OH + KOH

 d. C6H5OH + Br2

 e. C6H5OH + HNO3 (đặc)

**Câu 3:**Đốt cháy hoàn toàn một ancol đơn chức X thu được 4,4 gam CO2 và 3,6 gam H2O. Xác định công thức phân tử của X.

**Câu 4:** Cho 7,8 gam hỗn hợp X gồm metanol và etanol tác dụng với kim loại Na dư thu được 2,24 lít khí ở đktc.

1. a. Viết các phương trình phản ứng xảy ra
2. b. Tính thành phần phần trăm khối lượng mỗi chất trong hỗn hợp X
3. c. Cho toàn hỗn hợp X qua ống đựng CuO dư, đun nóng. Hỗn hợp các chất hữu cơ thu được sau phản ứng cho tác dụng với dụng dịch AgNO3/NH3 dư đun nóng thu được m gam kết tủa. Tìm m.

**câu 5:**Cho 10,6 gam hỗn hợp X gồm etanol và propan-2-ol tác dụng với kim loại Na dư thu được 2,24 lít khí ở đktc.

1. a. Viết các phương trình phản ứng xảy ra
2. b. Tính thành phần phần trăm khối lượng mỗi chất trong hỗn hợp X
3. c. Cho toàn hỗn hợp X qua ống đựng CuO dư, đun nóng. Hỗn hợp các chất hữu cơ thu được sau phản ứng cho tác dụng với dụng dịch AgNO3/NH3 dư đun nóng thu được m gam kết tủa. Tìm m

**Câu 6:** Cho 23,4 gam hỗn hợp A gồm phenol và etanol tác dụng với Na dư thu được 3,36 lít khí H2 (đktc).

a. Viết PTHH của các phản ứng xảy ra.

b. Tính % mỗi chất trong hỗn hợp A.

c. 23,4 gam hỗn hợp A trên tác dụng với dung dịch HNO3 (vừa đủ) thì thu được bao nhiêu gam axit picric (2,4,6-trinitrophenol)?

**Câu 7:** Cho hỗn hợp A gồm etanol và phenol tác dụng với Na dư thu được 8,96 lít H2 (đktc). Nếu cho hỗn hợp trên tác dụng với nước brom vừa đủ thu được 99,3 gam kết tủa trắng.

a. Viết PTHH của các phản ứng xảy ra.

b. Tính % theo khối lượng mỗi chất có trong hỗn hợp ban đầu.

--------------------------------------------***Hết***---------------------------------------------------